

Bản án số: 69/2025/HS-PT
Ngày 09-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán:

Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Quốc L và đồng phạm, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo bị kháng nghị:**

1. Bùi Quốc L, sinh năm 1990 tại tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Phụ xe tải; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970; bị cáo có vợ tên Trần Thị Trúc Đ, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991 tại tỉnh Gia Lai; nơi thường trú: số A, đường Q, tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi ở: số A, đường C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bốc xếp, phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Lê Thị E, sinh năm 1975; tình trạng hôn nhân: đã ly hôn; có 02 con (lớn sinh năm 2020 và nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 01/7/2009 bị Tòa án nhân dân

huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 17/2009/HSST (nộp án phí ngày 25/8/2009). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2024 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Quốc L là phụ xe tải, không có nơi ở ổn định. Ngày 25/7/2024, L đến thuê phòng số 27 tại nhà nghỉ A, số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để ở. Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/7/2024, Bùi Quốc L gọi cho Nguyễn Văn T2, rủ T2 đến phòng số 27 nhà nghỉ A chơi và nhờ T2 đưa dùm ví của L bỏ trên xe của T2 trước đó. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T2 đến phòng số 27 nhà nghỉ A. Trong lúc nói chuyện, L hỏi T2 có còn sử dụng ma túy không và đề nghị T2 góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, T2 đồng ý và đưa cho L số tiền 150.000 đồng. Sau đó, L thuê xe máy công nghệ đến khu vực chùa C, thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua 200.000 đồng ma túy (L góp thêm 50.000 đồng); người đàn ông đưa cho L 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 nỏ thủy tinh (bên trong có chất màu nâu) được gắn sẵn ống hút và nắp nhựa. Sau khi mua ma túy, L quay về phòng số 27 tại nhà nghỉ A, L tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy, rồi đổ một phần ma túy vào nỏ thủy tinh đốt lên để sử dụng, phần còn lại L để trên bàn trong phòng. Trong suốt quá trình L chế bộ D sử dụng ma túy và đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, đốt ma túy để sử dụng T2 đều chứng kiến. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/7/2024, khi L và T2 đang đốt ma túy để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an phường A kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 nỏ thủy tinh (bên trong có chất màu nâu), 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa.

Kết luận giám định số 3612 ngày 02/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng và màu nâu gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0623 gam (M1) - chất màu nâu trong nỏ thủy tinh và 0,1514 gam (M2) - tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T2 và Bùi Quốc L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc L và bị cáo Nguyễn Văn T2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Quốc L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có Quyết định số 04/QĐ-VKSBD-P7 về việc kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng nghị đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKSBD-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo hướng hủy Bản án hình sự sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định.

Nhảy thấy: Trong vụ án này, các bị cáo Bùi Quốc L và Nguyễn Văn T2 phạm tội đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng và bị cáo L là người cung cấp địa điểm, đi mua ma túy, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo T2 và L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với các bị cáo T2 và L về tội danh trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi các bị phát hiện bắt quả tang là lúc các bị cáo đang tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì còn thu giữ tại hiện trường có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính trên là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1514 gam, đây là ma túy mà các bị cáo T2 và L cùng nhau góp tiền mua để cùng nhau sử dụng. Như vậy, ngoài hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đã bị xử lý, các bị cáo T2 và L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,1514

gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đây là dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm truy tố, xét xử là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, do đó cần thiết hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, để điều tra lại theo thủ tục chung.

Các bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như nội dung bản án sơ thẩm, xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 27/7/2024, tại phòng số 27 nhà nghỉ A, số B khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Bùi Quốc L đã có hành vi rủ rê, cung cấp địa điểm, công cụ và chuẩn bị ma túy để cùng bị cáo Nguyễn Văn T2 sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi được bị cáo L rủ, bị cáo T2 đồng ý và đưa cho bị cáo L số tiền 150.000 đồng, bị cáo L góp 50.000 đồng và trực tiếp đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua ma túy về, bị cáo L tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đổ một phần ma túy vào nỏ thủy tinh đốt lên để sử dụng, phần còn lại L để trên bàn trong phòng. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/7/2024, khi L và T2 đang đốt ma túy để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an phường A kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy: tại phòng số 27, nhà nghỉ A, số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Bùi Quốc L có hành vi cung cấp địa điểm, ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy; bị cáo Nguyễn Văn T2 có hành vi góp tiền mua ma túy để bị cáo T2 và L cùng nhau đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Do đó, hành vi của bị cáo T2 và L đã đủ yếu tố cấu thành tội tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, nên việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với các bị cáo T2 và L về tội danh trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, vật chứng thu giữ tại hiện trường có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính trên là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1514 gam, đây là ma túy mà các bị cáo T2 và L cùng nhau góp tiền mua để sử dụng. Như vậy, ngoài hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đã bị xử lý, các bị cáo T2 và L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,1514 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm truy tố, xét xử là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Như vậy, cấp sơ thẩm chưa tiến hành điều tra làm rõ hành vi tàng trữ trái phép 0,1514 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Đây là vấn đề mà Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không thể giải quyết được tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm để thực hiện việc điều tra lại theo thẩm quyền.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại là có căn cứ chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKSBD-P7 ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Bùi Quốc L, Nguyễn Văn T2 cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thụ lý vụ án.

4. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Bùi Quốc L, Nguyễn Văn T2 không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (03);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức